

Số: 27 /2021/QĐST-HNGĐ

Ts, ngày 05 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/12/2020 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H; sinh năm 1997

- Địa chỉ: Xóm D, xã Thạch K, huyện Tân S, tỉnh Ph

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Lã Thành Công, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

+ Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1989

- Địa chỉ: Xóm D, xã Thạch K, huyện Tân S, tỉnh Ph

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Hà Thị Lan Hương, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/02/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị H và anh Hà Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu Hà Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/09/2020 cho chị Hoàng Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ khôn lớn thành niên. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H vì chị H tự nguyện không yêu cầu và có quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng:** chị H và anh Đ đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ, vay cho vay và công sức:** chị H và anh Đ đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0003060 ngày 21/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân S, tỉnh Ph.

+ Hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Thạch K
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang